

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2022/HS-PT
Ngày 24 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thái Hùng.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Ly.

Ông Đặng Đức Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Na - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Hùng Cường - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trong các ngày 19 và 24 tháng 08 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 74/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Bùi Văn T do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T và bị hại Danh Thành C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2022/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị cáo kháng cáo:

Bùi Văn T, sinh năm 1988 tại tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký thường trú: ấp L, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; con ông Bùi Đình Q (đã chết) và bà Võ Thị N; vợ: Lê Thị Hạnh T, con: không; Tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/08/2020 đến ngày 28/09/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, được tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại có kháng cáo:

Anh Danh Thành C, sinh ngày 06/3/2003. Địa chỉ: ấp V 1, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra trong vụ án có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 14/02/2020 bà Lê Thị D điều khiển xe mô tô từ nhà đi chợ, khi đi qua trước nhà bà Nguyễn Thị Phương O, lúc này bà O đang ngồi trước hiên nhà. Do hai gia đình có mâu thuẫn từ trước trong việc tranh chấp đất đai nên bà Duyên và bà O lời qua tiếng lại chửi nhau, bà Duyên dừng xe nhưng vẫn ngồi trên xe, bà O thấy vậy chạy ra nắm tóc bà Duyên giật làm bà Duyên té ngã xuống đất và ngồi đè lên người bà Duyên, rồi dùng tay đánh và cào vào mặt bà Duyên. Lúc này, bà Đỗ Thị Sáu là mẹ của bà Duyên đang làm đường ống nước gần đó thấy vậy đã nhặt cành cây tràm chạy đến đánh vào đầu bà O. Khi đó, có anh Danh Thành C và anh Kiều Hoàng P đều là cháu của bà O từ trong nhà bà O chạy ra giật cây và ôm, đẩy bà Sáu ra. Liên ngay đó Bùi Văn T là con rể bà Sáu, cầm thước chạy tới để đánh lại nhóm con, cháu của bà O và đã đánh trúng vào tay của anh Công, anh Công chạy vào trong nhà lấy 01 dao tự chế ra đánh nhau với Tỷ, nhưng hai người chỉ ôm, vật nhau rồi Tỷ bỏ chạy ra phía sau nhà bà O, anh Công cầm dao quay lại. Trong lúc Tỷ và anh Công ôm, vật nhau thì cháu Ngô Huy H là con bà O chạy vào nhà gọi anh Kiều Anh T cũng là cháu của bà O đang ngủ trong nhà bà O. Anh Tuấn chạy ra trước hiên nhà bà O đứng cùng với anh C và anh P thì T xông tới chỗ ba người dùng cưa máy đang nổ chém vào tay phải anh Tuấn gây thương tích, anh P và anh C thấy vậy nên bỏ chạy. Tỷ cầm cưa máy đuổi chém anh C, anh C chạy được một đoạn thì bị vấp ngã, Tỷ dùng cưa máy đang nổ chém một cái vào đầu của anh Công và chém tiếp cái thứ hai thì anh C đưa dao lên đỡ trúng vào cưa làm bung xích cưa, T cầm cưa bỏ chạy quay về hướng nhà bà Sáu. Trong lúc T đuổi chém thì anh Tuấn và anh Phi chạy vào nhà bà O lấy dao và T bị anh C, anh Tuấn đuổi chém nhiều nhát vào người gây thương tích, nên T quăng cưa máy bỏ chạy về nhà bà S. Anh P khi đó có cầm dao nhưng không tham gia.

Ngày 03 tháng 3 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Cơ quan Cảnh sát Điều tra) tiếp nhận tin báo về tội phạm từ Công an xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc và tiến hành các thủ tục theo quy định của tố tụng hình sự. Đến ngày 07/07/2020 thì ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và quyết định khởi tố bị can đối với Bùi Văn T về tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật hình sự. Sau khi tiến hành điều tra, có căn cứ xác định Bùi Văn T sử dụng hung khí gây thương tích cho anh Danh Thành C với thương tật 18% nên hành vi của Tỷ không phạm vào tội “Giết người” mà phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, ngày 21/09/2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã ra quyết định thay đổi quyết định khởi tố vụ án hình sự và quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị can đối với Bùi Văn T. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra cũng đã nhận được đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và yêu cầu giám định thương tích của bà Đỗ Thị Sáu; bà Nguyễn Thị Phương O; anh Danh Thành C; bà Lê Thị D; Bùi Văn T và anh Kiều Anh T. Nhưng đến ngày 19/03/2020 thì Bùi Văn T có đơn không yêu cầu khởi tố hình sự và ngày 12/04/2020 thì anh Kiều Anh T cũng có đơn không yêu cầu xử lý hình sự, không yêu cầu giám định.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã tiến hành lập biên bản xác minh hiện trường, vẽ sơ đồ hiện trường, chụp ảnh hiện trường, lập biên bản thực nghiệm điều tra nơi xảy ra vụ việc và ra Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm: 01 cưa máy cầm tay hiệu STIHL M5250 màu cam-trắng-đen tổng chiều dài 81cm, lưỡi cưa bằng kim loại màu trắng trên lưỡi cưa có chữ STIHL made in Germany

ROLLOMATIC E đã bị bung xích, lưỡi dài 42,5cm, bản của lưỡi cưa (không tính phần dây xích) rộng nhất 6cm, hẹp nhất 3,5cm, phần đuôi máy cưa bị hư hỏng một phần vỏ, lộ máy bên trong; 01 dao tự chế bằng kim loại dài 83cm, cán bằng kim loại dài 29cm, lưỡi bằng kim loại đã rỉ sét dài 54cm, mũi chéo, lưỡi dao có thủng 07 lỗ, bản lưỡi dao rộng 3cm; 01 dao rựa dài 79cm, trong đó lưỡi bằng kim loại dài 31,5cm, lưỡi dao mũi bằng, bản rộng nhất 6cm, hẹp nhất 2cm, phần cán dao bằng cây tre dài 47,5cm, phần kim loại bọc cán dao gần lưỡi dài 12cm; 01 dao rựa dài 109cm, trong đó cán gỗ dài 81cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, mũi dao bằng, bản lưỡi dao rộng nhất 4cm, phần kim loại bọc cán gần lưỡi dài 6cm; 03 tấm ảnh kích thước 12,5cm x 17,8cm, ghi nhận lại hình ảnh 03 nam thanh niên chém nhau; 04 tấm ảnh kích thước 17,7cm x 12,6cm, ghi nhận lại thương tích của bà Sáu; 02 tấm ảnh kích thước 17,7cm x 12,6cm, ghi nhận lại thương tích của bà Duyên.

Sau khi vụ việc xảy ra thì bà Lê Thị D, bà Đỗ Thị S, bà Nguyễn Thị Phương O, anh Danh Thành C, anh Kiều Anh T và Bùi Văn T đều bị thương. Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trưng cầu Trung tâm Pháp Y – Sở Y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giám định tổn thương cơ thể của các đối tượng theo quy định (trừ anh Tuấn). Tại phần kết luận của các bản kết luận giám định pháp y về thương tích (kèm bản ảnh) thể hiện như sau:

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 98/TgT ngày 23/03/2020, kết luận: tại thời điểm giám định thì bà Đỗ Thị Sáu bị sưng nề phần mềm vùng gò má trái. Hiện tại không thấy thương tích. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: Không có tỷ lệ phần trăm thương tật.

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 99/TgT ngày 23/03/2020, kết luận: bà Lê Thị D có 02 thương tích gồm: thương tích 1, sẹo da nông ở cạnh bên trái mũi, không rõ hình dạng, bờ không gọn, màu nâu nhạt, kích thước 6,6cm x 0,1cm tỷ lệ thương tật là 03%; thương tích 2, vùng gò má trái có sây sật da, không liên tục, không rõ hình, bờ không gọn, màu nâu nhạt, kích thước tổng cộng 03cm x 0,2cm, tỷ lệ thương tật là 01%. Thương tích trên được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật tày vào vị trí vết thương theo chiều hướng từ trước ra sau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 04%.

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 145/TgT ngày 11/05/2020, kết luận: bà Nguyễn Thị Phương O có 02 thương tích gồm: thương tích 1, 01 sẹo khâu da cũ vùng đỉnh đầu (lệch về trái), dạng thẳng bờ không gọn, không có hình ảnh “đuôi chuột”, màu hồng nhạt, kích thước 1,5cm x 0,3cm, có tỷ lệ thương tật là 01%; thương tích 2, sây sật da nông ở mặt mu bàn tay trái (nền xương bàn tay ngón 4), không rõ hình, màu trắng nhạt, lành mờ, kích thước 0,6cm x 0,3cm, không có tỷ lệ thương tật. Các thương tích trên khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật rắn tày. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 01%.

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/TgT ngày 11/6/2020, kết luận: dấu hiệu chính qua giám định: 01 sẹo lớn vùng đầu; mất bản ngoài xương sọ dài # 40mm. Điện não chưa có bất thường. Anh Danh Thành C có 02 thương tích gồm: thương tích 1, vết thương đầu vùng Thái dương đỉnh phải (cách gốc tai phải về phía trên 08cm, cách đường giữa sang phải 05cm, dạng dài, bờ không gọn, kích thước 8,5cm x 1,5cm có tỷ lệ thương tật là 18%; thương tích 2, sây sật vùng gò phải, đã lành, không

có tỷ lệ thương tật. Vật gây ra thương tích 1 có thể là vật cứng có cạnh sắc, bản dày. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 18%.

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 100/TgT, ngày 23/03/2020 kết luận: Bùi Văn T có 09 thương tích gồm: thương tích 1, 01 vết thương phần mềm vùng đỉnh sau, bên giữa bên phải 07cm, kích thước 5,5cm x 0,5cm, tỷ lệ thương tật là 3%; thương tích 2, 01 vết thương ở mặt sau vành tai phải, dạng dài, bờ tương đối gọn, kích thước 4,8cm x 0,3cm, tỷ lệ thương tật là 2%; thương tích 3, 01 vết thương mặt sau 1/3 dưới cẳng tay phải, dạng hình chữ L, bờ tương đối gọn, kích thước 2,2cm x 0,2cm, tỷ lệ thương tật là 1%; thương tích 4, 01 vết thương phía trước ngoài gối trái, dạng thẳng, bờ gọn, kích thước 04cm x 0,3cm, tỷ lệ thương tật là 2%; thương tích 5, 6, 7, 8, 9 gồm 01 sẹo sây sát da nông, ở mặt trước ngoài 1/3 trên cánh tay trái; trầy sước da nông ở 1/3 trên mặt sau cánh tay phải; trầy sước da nông phía ngoài xương bả vai trái; trầy sước da nông ở vùng giữa lưng và trầy sước da nông ở bên phải cột sống thắt lưng, không có tỷ lệ thương tật. Vật gây thương tích: Thương tích 1, phù hợp với tổn thương cơ bản là “vết chém hay băm bốp”, được gây ra do sự tác động của vật có diện rộng hoặc có trọng lượng lớn tác động với lực mạnh vào cơ thể như dao rựa, dao phay, búa, rìu, tác động vào vị trí vết thương theo chiều hướng từ trên xuống dưới; thương tích 2, 3, 6, 7, 8, 9 được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ sau ra trước; thương tích 4 được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trước ra sau; thương tích 5 được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật rắn tày, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trái sang phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 08%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HSST ngày 05/4/2022, Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định: tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), xử phạt bị cáo Bùi Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày chấp hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 08/08/2020 đến ngày 28/09/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 13/4/2022, bị hại Danh Thành C kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn T.

Ngày 14/4/2022, bị cáo Bùi Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Bùi Văn T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử nhưng cho rằng mục đích của mình là nhằm ngăn cản sự tấn công của bị hại với người nhà của bị cáo và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị hại Danh Thành C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xét xử vụ án: Về tố tụng: bị cáo, bị hại có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đảm bảo về hình thức và chủ thể kháng cáo, do đó kháng cáo của

các bị cáo và bị hại là hợp lệ. Về nội dung: xuất phát từ mâu thuẫn giữa hai gia đình nên giữa bị cáo và bị hại đã có hành vi xô xát dẫn đến việc bị cáo đã dùng cưa máy chém 2 nhát vào đầu của bị hại, trong đó có 1 nhát trúng vùng đầu của bị hại gây ra thương tích 18 %. Sau khi bị cáo bỏ chạy, bị hại và người liên quan anh Kiều Anh T đã dùng dao tự chế và rựa đuổi theo, chém nhiều nhát vào người bị hại, trong đó có hai nhát chém vào vùng đầu của bị hại, tổng tỷ lệ thương tật gây ra cho bị hại là 8%. Như vậy, hành vi của bị cáo, bị hại và người liên quan đều dùng hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng trọng yếu của cơ thể đối phương nên có dấu hiệu của tội “Giết người” (theo nội dung án lệ 47/2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25/11/2021). Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” và không xem xét hành vi phạm tội của bị hại và người liên quan là chưa đúng bản chất sự việc và giải quyết vụ án chưa triệt để. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo quy định của pháp luật. Do đề nghị hủy án nên không xem xét kháng cáo của bị cáo và bị hại.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo, bị hại yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại làm trong thời hạn luật định, phù hợp với qui định của pháp luật về chủ thể kháng cáo, hình thức và nội dung đơn kháng cáo. Do vậy, kháng cáo của bị cáo và bị hại là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Khoảng 11 giờ ngày 14 tháng 02 năm 2020, do mâu thuẫn tranh chấp đất đai từ trước giữa hai gia đình bà Lê Thị D và gia đình bà Nguyễn Thị Phương O nên hai bên có cãi nhau qua lại và xảy ra xô xát. Quá trình bà Duyên và bà O đang đánh nhau thì bà Đỗ Thị Sáu là mẹ của bà Duyên chạy lại cầm cây đánh vào đầu bà O. Ngay lúc đó, anh Danh Thành C và anh Kiều Hoàng P là cháu của bà O từ trong nhà chạy ra ôm bà Sáu và giật cây từ tay bà Sáu ra. Sau đó, Bùi Văn T là con rể của bà Sáu cầm thuổng chạy đến đánh nhóm người bên phía gia đình bà O. Thấy vậy, anh Công chạy vào nhà lấy dao đánh lại Tỷ nhưng chưa gây thương tích thì Tỷ bỏ chạy vào nhà, còn anh Công quay lại chỗ hiện trường. Sau đó, anh Kiều Anh T là cháu bà O cũng có mặt tại hiện trường, khi nhóm người gia đình bà O đang đứng thì bị cáo Tỷ dùng cưa máy xông vào nhóm gia đình bà O gây thương tích cho anh Kiều Anh T, ngay sau đó Tỷ dùng cưa chém vào đầu anh Danh Thành C 01 nhát, đến nhát thứ hai thì anh Công đưa dao lên đỡ được làm bung hư xích cưa. Sau đó Tỷ quay đầu bỏ chạy thì bị anh Công và anh Tuấn đuổi theo dùng dao, rựa chém nhiều nhát vào người trong đó có 2 nhát trúng vùng đầu gây thương tích. Kết luận giám định tổn thương cơ thể như sau: bà Lê Thị D tổn thương cơ thể 4%; bà Nguyễn Thị Phương O 1%; anh Danh Thành C 18%; bị cáo Bùi Văn T 8%. Ngoài trường hợp tổn thương cơ thể của anh Danh Thành C thì những người khác đều không có yêu cầu khởi tố vụ án.

Qua quá trình xét hỏi công khai tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận đã có hành vi dùng cưa máy chém hai nhát vào đầu của bị hại nhưng bị cáo cho rằng mục đích của mình là nhằm giải cứu chị và mẹ vợ của mình là bà Lê Thị D và bà Đỗ Thị S đang bị bị hại là anh Danh Thành C và gia đình bị hại đe dọa, có khả năng nguy hiểm đến tính mạng vì thời điểm đó phía bị hại đông người và đang có sẵn trong tay nhiều hung khí nguy hiểm như dao tự chế, rựa ... Tòa án cấp sơ thẩm chỉ mô tả diễn biến hành vi khách quan nhưng chưa xác minh, làm rõ bối cảnh hiện trường, có hay không việc bà D, bà S đang bị đe dọa tính mạng, nguyên nhân, mục đích dẫn đến hành vi tấn công của bị cáo để xem xét trường hợp này có phải là phòng vệ chính đáng hay vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng hay không để đánh giá toàn diện tính chất của vụ án và việc này không thể khắc phục được tại phiên tòa phúc thẩm.

Mặt khác, theo án lệ số 47/2021/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao có nội dung tình huống như sau: *“bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng bụng của bị hại là vùng trọng yếu của cơ thể con người. Bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Trong trường hợp này, Tòa án phải xác định bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người”*. Đối với hành vi của bị cáo Bùi Văn T, bị hại anh Danh Thành C và người liên quan anh Kiều Anh T, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo đã dùng cưa máy đang nổ là hung khí nguy hiểm chém 02 nhát vào vùng đầu của bị hại là vùng trọng yếu cơ thể và gây ra thương tích 18%, hành vi của bị hại và người liên quan cũng tương ứng dùng dao tự chế và rựa là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhát vào người bị cáo trong đó có 2 vết chém vào trúng vùng đầu là vùng trọng yếu của cơ thể và gây ra tổng tỷ lệ thương tích cho bị cáo là 8%. Nếu không có tình tiết nào khác làm thay đổi bản chất vụ án thì hành vi của bị cáo, bị hại, người liên quan đều có dấu hiệu của tội “Giết người” theo nội dung án lệ 47/2021/AL nêu trên. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Bùi Văn T về hành vi “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và không xem xét hành vi của bị hại, người liên quan là chưa đúng bản chất sự việc và chưa phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ nên được chấp nhận, Hội đồng xét xử quyết định hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm để xác minh, điều tra và xét xử lại vụ án. Do Bản án sơ thẩm bị hủy nên Hội đồng xét xử không xem xét kháng cáo của bị cáo và bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 355, điểm a, b Khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 05/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để điều tra lại theo thủ tục chung.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Bùi Văn T, bị hại anh Danh Thành C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh BR – VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR – VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR – VT;
- TAND huyện Xuyên Mộc;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THA dân sự huyện Xuyên Mộc;
- Bị cáo;
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thái Hùng